

Bản án số: 416/2026/HS-ST
Ngày: 24-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Võ Thị Nam

2/ Bà Phạm Thị Thanh Mẫn

3/ Ông Đặng Phi Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 649/2026/HSST ngày 27/5/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 3626/2026/QĐXXST-HS ngày 03/6/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; sinh ngày: 20/3/1996, tại tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai); nơi thường trú: khu phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định (nay là xã V, tỉnh Gia Lai); chỗ ở trước khi bị bắt: không có nơi cư trú ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị T1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 09/3/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam B, thuộc Trại tạm giam C, Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo:

1/ Bà Nguyễn Thị Lệ K, Luật sư của Công ty L và Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/ Ông Ngô Đình N, Luật sư của Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Ông Hồ Chiến T2, sinh năm 2005

Hộ khẩu thường trú: A H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Khu phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định (nay là xã V, tỉnh Gia Lai). (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/3/2025, tại quán ăn “Bác H”, địa chỉ số A đường H, phường B, Quận A (nay là phường S), Thành phố Hồ Chí Minh, trong khi đang làm việc, ông Hồ Chiến T2 (là nhân viên của quán “Bác H”) đùa giỡn dùng xô nước đá hắt vào người Nguyễn Văn Đ (cùng là nhân viên của quán “Bác H”) nên hai bên xảy ra cự cãi. Do bức tức, Đ lấy con dao bằng kim loại, dài khoảng 40cm trên tấm thớt để dưới sàn nhà (để làm bếp) chém liên tục 03 nhát, theo hướng từ trên xuống trúng vào người ông T2, trong đó 01 nhát trúng vào phía sau đầu, 02 nhát trúng vào vai của ông T2 gây thương tích. Sau đó, Đ bỏ con dao xuống nền nhà nhưng thấy ông T2 vẫn muốn gây sự nên Đ cầm con dao định chém tiếp thì được ông Trần Đức M và bà Lê Thị Kim N1 (cùng làm việc tại quán “Bác H”) can ngăn. Ông T2 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện N2. Khoảng 11 giờ cùng ngày, ông Hồ Chiến T2 trình báo sự việc tại Công an phường B, sau đó, Công an phường B triệu tập Nguyễn Văn Đ về trụ sở để làm rõ vụ việc.

Ngày 02/3/2025, Công an phường B có phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H.

Ngày 07/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H có Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 04/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H có Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Đ, về tội “Giết người”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, phù hợp với biên bản ghi lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản xác định nơi xảy ra sự việc, biên bản nhận dạng, biên bản làm việc cùng với các tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1023/KLTTCT-C09B ngày 07/3/2025 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ C2, kết luận: “*Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hồ Chiến T2 tại thời điểm giám định là 23%. Các thương tích trên cơ thể của Hồ Chiến T2 có đặc điểm phù hợp do vật sắc tác động gây ra. Thương tích vùng đầu là thương tích gây nguy hiểm cho tính mạng. Con dao làm bằng kim loại liền nhau, dài 41cm, lưỡi dao loại một*

cạnh sắc, bề rộng nhất thân lưỡi 7,5cm, sống dao dày 0,4cm, đường kính của cán dao 3,3cm (mẫu vật gửi giám định) gây ra được các thương tích trên cơ thể Hồ Chiến T2”.

Tại Bản Kết luận giám định số 4135/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận: *“Con dao dài 41cm, lưỡi sắc bằng kim loại, dài 29cm, chiều rộng 7,5cm là dao sắc, thuộc phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C2”.*

Tại Bản Kết luận giám định số 4107/KL-KTHS ngày 24/4/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H đối với tập video ghi lại nội dung sự việc kết luận: *“Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập video cần giám định”.*

***Vật chứng thu giữ:**

- 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 41cm (thu giữ tại hiện trường); 01 áo thun màu xanh và 01 quần jean màu xanh (trang phục Nguyễn Văn Đ mặc khi thực hiện hành vi phạm tội).

- 01 USB ghi nhận nội dung vụ việc Nguyễn Văn Đ dùng dao chém ông Hồ Chiến T2 ngày 01/3/2025 (lưu giữ cùng hồ sơ vụ án); 01 đĩa DVD ghi nhận nội dung vụ việc Nguyễn Văn Đ dùng dao chém ông Hồ Chiến T2 ngày 01/3/2025 (lưu giữ cùng hồ sơ vụ án).

***Về trách nhiệm dân sự:** Bà Nguyễn Thị T1 (mẹ ruột của Nguyễn Văn Đ) đã hỗ trợ tiền viện phí cho ông Hồ Chiến T2 số tiền 2.000.000 đồng, ông T2 có đơn yêu cầu Nguyễn Văn Đ bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng (là tiền chi phí điều trị tại bệnh viện), ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

***Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS-P2 ngày 25/5/2026, của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Giết người” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo điểm n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

***Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:**

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Giết người” là đúng, quá trình điều tra bị cáo không bị mớm cung, bức cung, nhục hình, các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời bị cáo nhất trí bồi thường thêm cho bị hại T2 số tiền 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp vào Thi hành án dân sự Thành phố H số tiền 10.000.000 đồng, để bồi thường cho bị hại.

- Bị hại Hồ Chiến T2 trình bày đã yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng và đề nghị xét xử giảm nhẹ hình phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ theo các quy định của pháp luật.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân trình bày lời luận tội như sau:* Sau khi tóm tắt nội dung vụ án và phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ như kết luận giám định, lời khai của bị cáo và người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã đủ cơ sở để xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 2.000.000 đồng và nộp vào Thi hành án dân sự Thành phố H số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo phạm tội lần đầu, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 57; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 08 đến 09 năm tù, về tội “Giết người” và áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 đến 02 năm tù, về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung từ 09 đến 11 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ không tranh luận.

Hội đồng xét xử công bố luận cứ của Luật sư Nguyễn Thị Lệ Kiều bào C cho bị cáo Nguyễn Văn Đ như sau: Luật sư thống nhất về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, nhưng không đồng ý quan điểm truy tố về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, mà Luật sư cho rằng bị cáo chỉ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bởi lẽ, hành vi của bị cáo không nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại mà muốn gây thương tích để chấm dứt việc bị bị hại trêu chọc. Bên cạnh đó, hành vi dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng trọng yếu không phải lúc nào cũng cấu thành tội “Giết người”. Bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội đến cùng mà sau khi chém 03 nhát thì bị cáo đã chủ động dừng lại, mặc dù không có ai ngăn cản nên bị cáo chỉ phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; có nhân thân tốt, có công việc ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn và bị hại cũng có một phần lỗi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Luật sư Ngô Đình N bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ như sau: Nguyên nhân, hoàn cảnh bị cáo phạm tội là do bị cáo làm việc xuyên đêm và do hành vi

của bị hại làm bị cáo bị kích động về tinh thần; ngoài ra, từ nhỏ bị cáo đã có biểu hiện không bình thường, có lối sống biệt lập, nên bị cáo không có “Tính chất côn đồ”. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm, Luật sư đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội do bị kích động về tinh thần” và tình tiết bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo mức án đầu khung hình phạt về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ thống nhất với lời trình bày bào chữa của các Luật sư và không trình bày lời bào chữa bổ sung. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Hồ Chiến T2 yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng và đề nghị xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn Đ theo các quy định của pháp luật.

- *Đại diện Viện kiểm sát đối đáp như sau:* Về tội danh, Luật sư Nguyễn Thị Lệ K cho rằng bị cáo chỉ phạm tội “Cố ý gây thương tích” và Luật sư Ngô Đình N cho rằng bị cáo không phạm tội có tính chất côn đồ là không có căn cứ, bởi lẽ bị cáo có hành vi dùng dao liên tiếp chém 3 nhát, trong đó có 1 nhát trúng vào vùng đầu của bị hại, gây nguy hiểm đến tính mạng. Mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại là nhỏ nhất, bị cáo có thể lựa chọn thực hiện những hành vi khác nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm chém vào người bị hại dù được mọi người can ngăn, việc bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ”. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hồ sơ vụ án không có tài liệu nào thể hiện bị cáo có nhược điểm về tâm thần như lời bào chữa của Luật sư N nên Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ này. Ngoài ra, Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

- *Luật sư Ngô Đình N đối đáp như sau:* Bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, chứ không có thái độ coi thường pháp luật nên không có tình tiết “Có tính chất côn đồ” như theo hướng dẫn của Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao. Ngoài ra, Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội do bị kích động về tinh thần” theo điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua nội dung đối đáp, luật sư, bị hại và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng theo các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội, kết luận giám định pháp y... và các lời khai, tài liệu, các công văn, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.... Từ đó có đủ cơ sở để xác định như sau:

Do mâu thuẫn trong khi đang làm việc, ông Hồ Chiến T2 đùa giỡn dùng xô nước đá hắt vào người Nguyễn Văn Đ nên hai bên xảy ra cự cãi. Do bức tức, Đ lấy con dao bằng kim loại, dài khoảng 41 cm trên tấm thớt để dưới sàn nhà (để làm bếp) chém liên tục 03 nhát, theo hướng từ trên xuống trúng vào người ông T2, trong đó 01 nhát trúng vào phía sau đầu, 02 nhát trúng vào vai của ông T2 gây thương tích theo kết quả giám định là 23%, trong đó có 01 nhát trúng vào vùng đầu gây thương tích, nguy hiểm đến tính mạng, việc ông T2 được đưa đi cấp cứu kịp thời nên hậu quả chết người chưa xảy ra.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung hình phạt “Có tính chất côn đồ”. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã coi thường mạng sống của người khác, khi dùng con dao bằng kim loại, dài khoảng 41 cm chém liên tiếp vào bị hại 03 nhát, việc bị hại Hồ Chiến T2 không nguy hiểm đến tính mạng là do được cấp cứu kịp thời. Nên tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra hành vi dùng dao của bị cáo theo Kết luận giám định số 4135/K1-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C2 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, để chém 03 nhát vào người ông T2, nên hành vi của bị cáo còn phạm vào tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ đó, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm hại đến tính mạng con người, là khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ, ngoài ra hành vi của bị cáo còn xâm phạm các quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, đe dọa đến an ninh chính trị, gây nên dư luận xấu trong xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về các tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về các tình tiết giảm nhẹ*: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Đ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 12.000.000 đồng và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với tội “Giết người”, đề Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội khi chưa có tiền án, tiền sự, song hành vi phạm tội lần này của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác, cũng như sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ, cũng như việc bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội đến cùng đối với tội “Giết người”, nên việc phạm tội của bị cáo là chưa đạt theo quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn tương đương với hành vi phạm tội của mỗi tội danh cho bị cáo, mới tương xứng với mỗi hành vi mà bị cáo đã gây ra, đồng thời áp dụng Điều 54 và Điều 55 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội “Giết người” và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo có tác dụng giáo dục, răn đe cho xã hội.

[3] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Giết người*” và tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở và chấp nhận một phần về mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

Lập luận trên đây cũng là cơ sở để chấp nhận tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các luật sư đã bào chữa cho bị cáo. Song không có cơ sở để chấp nhận chuyển tội danh cho bị cáo từ tội “Giết người” sang tội “Cố ý gây thương tích”, cũng như không chấp nhận việc phạm tội của bị cáo là do bị kích động về tinh thần để không áp dụng bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” như các luật sư đã đề nghị.

Đồng thời, chấp nhận ý kiến của bị hại về đề nghị xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo các quy định của pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét thấy trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay luật sư, bị cáo, bị hại cung cấp tài liệu chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật; luật sư, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 41cm (thu giữ tại hiện trường); 01 áo thun màu xanh và 01 quần jean màu xanh (trang phục Nguyễn Văn Đ mặc khi thực hiện hành vi phạm tội). Đây là công cụ mà bị cáo sử dụng để phạm tội và các đồ vật có liên quan đến vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng, nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 USB ghi nhận nội dung vụ việc Nguyễn Văn Đ dùng dao chém ông Hồ Chiến T2 ngày 01/3/2025 và 01 đĩa DVD ghi nhận nội dung vụ việc Nguyễn Văn Đ dùng dao chém ông Hồ Chiến T2 ngày 01/3/2025, cần tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Chiến T2 yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền là 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo Đ cũng thỏa thuận nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng và gia đình bị cáo đã nộp số tiền này vào Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, nên Hội đồng xét xử ghi nhận và bị hại được nhận số tiền này tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về hình phạt:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (C1) năm tù, về tội “Giết người”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (Một) năm tù, về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo Nguyễn

Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung là 10 (M1) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 09/3/2025.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

2.1/ Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 41cm; 01 áo thun màu xanh và 01 quần jean màu xanh.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/203, ngày 13/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

2.2/ Tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận nội dung vụ việc Nguyễn Văn Đ dùng dao chém ông Hồ Chiến T2 ngày 01/3/2025 và 01 đĩa DVD ghi nhận nội dung vụ việc Nguyễn Văn Đ dùng dao chém ông Hồ Chiến T2 ngày 01/3/2025.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng các Điều 357, 468; 584; 585; 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Bị hại Hồ Chiến T2 được nhận số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Văn Đ đã bồi thường tổn thất về sức khỏe, tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (theo biên lai thu tiền số 0004373 ngày 12/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24 tháng 6 năm 2026) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo về quyền lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 của Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- VKSND TPHCM; (3)
- CQ THAHS CA.TP.HCM; (1)
- CQCSĐT – CA.TP.HCM; (1)
- Phân trại tạm giam Bình Tiên; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (2)
- Người bào chữa; (1)
- THADS TPHCM; (1)
- P. PV06 - CA TPHCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (8)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hồng Sơn